

**ẢNH HƯỞNG CỦA THIÊN TAI
VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TỚI SINH KẾ CỦA
NGƯỜI DÂN TÂY NGUYÊN:
NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TỈNH
KONTUM**

**TS. Nguyễn Huy Hoàng
NCS. Nguyễn Tuấn Anh**

Nội dung trình bày

- Các đặc điểm tự nhiên và kinh tế, xã hội
- Diễn biến thiên tai và biến đổi khí hậu ở Kon Tum
- Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum
- Các chính sách và chương trình đã thực hiện và một số đề xuất, kiến nghị

Các đặc điểm tự nhiên và kinh tế, xã hội

- Bao gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng
- Diện tích tự nhiên 54.474 km², chiếm 16,8% diện tích cả nước, DT Kon Tum đứng thứ 4
- Dân số: 5.115.135 người
- Có đầy đủ 54 tộc người ở Việt Nam (Kinh: 64,7%; 12 tộc người thiểu số tại chỗ: 26,6%; 40 tộc người thiểu số mới đến: 8,7%)
- Địa hình dốc, đa dạng, nhiều đồi núi cao nguyên và vùng trũng xen kẽ nhau khá phức tạp → tạo điều kiện thuận lợi cho việc rửa trôi, xói mòn, sạt lở đất cát, tạo nên các cơn lũ quét và những cơn lũ có biên độ lớn, khó dự báo.

Các đặc điểm tự nhiên và kinh tế, xã hội (2)

- Về khí hậu:
 - Mang tính chất của khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo.
 - Khí hậu Kon Tum là khí hậu nhiệt đới gió mùa cao nguyên với hai mùa riêng biệt: mùa mưa từ tháng 5 đến hết tháng 10 và mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4
 - Sự phân bố mưa không đồng đều giữa các vùng
- hệ quả: mùa mưa: lũ lụt, mùa khô: thiếu nước, hạn hán.

Các đặc điểm tự nhiên và kinh tế, xã hội (3)

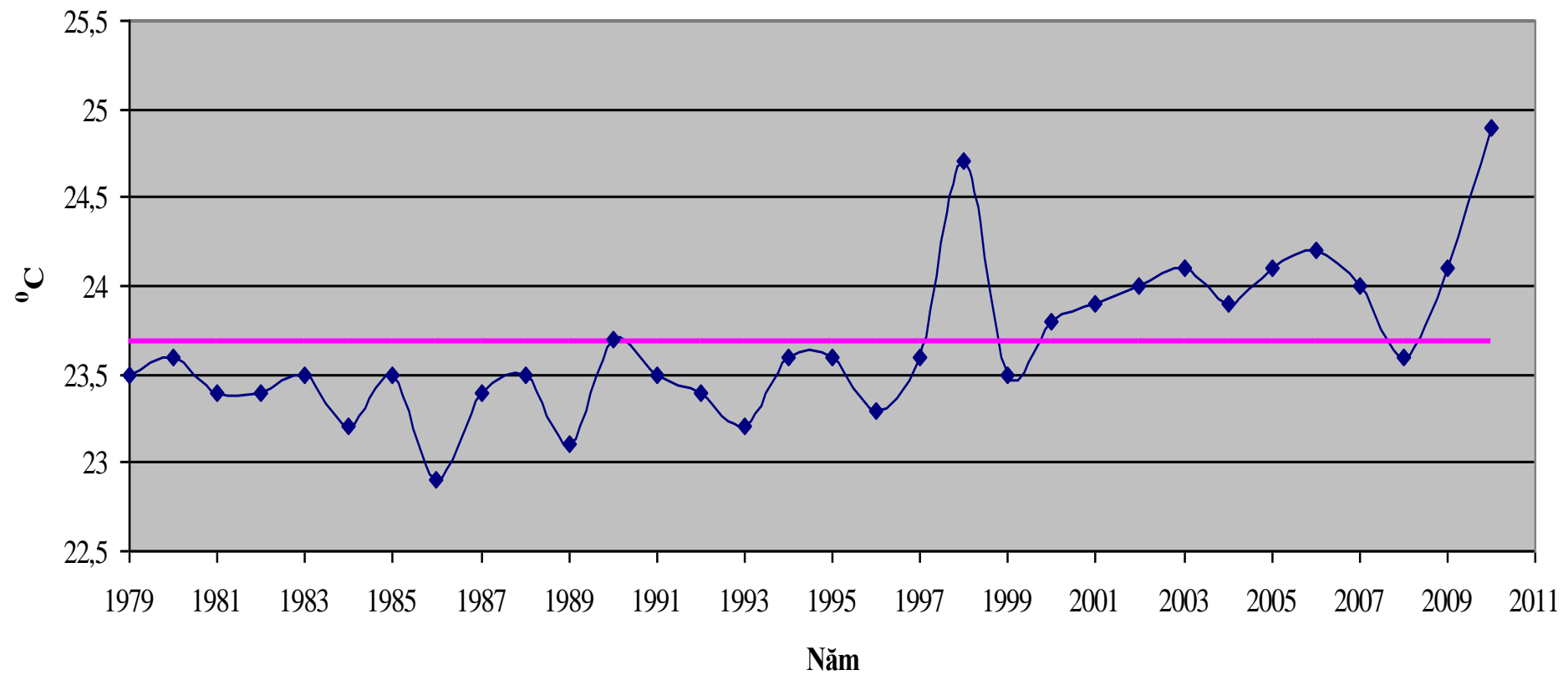
- Về kinh tế, Kon Tum là tỉnh có tốc độ tăng trưởng cao của vùng Tây Nguyên
 - Nông nghiệp vẫn là ngành chủ đạo
 - Tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong giai đoạn qua vẫn chủ yếu là phát triển theo chiều rộng
 - Về cơ sở hạ tầng: hệ thống giao thông, thủy lợi còn nhiều hạn chế, thiếu thốn → khả năng ứng phó biến đổi khí hậu
 - Trình độ dân trí còn thấp do có 35 đồng bào dân tộc thiểu số.
 - Hệ thống y tế đổi mới chậm, chưa thích ứng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường; chất lượng dịch vụ y tế chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân.
- với các đặc điểm về tự nhiên và kinh tế và xã hội như đã phân tích ở trên cho thấy vùng Tây Nguyên nói chung và tỉnh Kon Tum nói riêng dễ bị tổn thương với thiên tai và biến đổi khí hậu, đặc biệt đối với các cộng đồng dân tộc thiểu số.



Diễn biến thiên tai và biến đổi khí hậu ở Kon Tum

- Tình trạng lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, đá
- Nắng nóng và hạn hán
- Lũ lụt, lũ quét: trận lũ lịch sử năm 2009 trên sông Đăk Bla
- Một số biểu hiện của biến đổi khí hậu đã được ghi nhận trên địa bàn tỉnh
- Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm khác như dông, lốc xoáy, mưa đá xuất hiện ngày càng nhiều và khó dự báo

Hình 1 - Biến trình nhiệt độ trung bình năm tại Kon Tum thời kỳ 1979 - 2010



Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum (1)

- **Ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của người dân**
 - Thiên tai có tác động trực tiếp và nghiêm trọng đến việc làm của người dân, đặc biệt là những người nông dân.
 - Ảnh hưởng trực tiếp tới năng suất, sản lượng của hầu hết các loại cây công nghiệp (CCN) chủ lực của tỉnh như: cà phê, cao su, hồ tiêu
 - Ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng của cây trồng, suy giảm sức đề kháng, tăng khả năng phát sinh các dịch bệnh, tăng khả năng cây bị héo, chết và làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm.

Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum (2)

- Lĩnh vực chăn nuôi:
 - Thay đổi thói quen sinh sản của vật nuôi
 - Gia tăng nguy cơ dịch bệnh và khả năng lan truyền, gây thiệt hại lớn, giảm năng suất chăn nuôi ([Bảng 1](#))
 - phá hoại hoặc làm hư hỏng chuồng trại chăn nuôi
- Lâm nghiệp:
 - Giảm quỹ đất rừng ([Bảng 2](#))
 - Cơ cấu tổ chức rừng và chất lượng rừng
 - Tăng rủi ro cháy rừng.
- Thủy sản



Tổng hợp thiệt hại của ngành chăn nuôi do mưa bão năm 2009 (đ/v: con)

Hạng mục thiệt hại	TP	Huyện Đắk Hà	Huyện Sa Thầy	Huyện Đắk Tô	Huyện N. Hội	Huyện Đắk Glei	Huyện Kon Rẫy	Huyện KPlong	Huyện TMR	T/hại toàn tỉnh	Ước thiệt hại (triệu đồng)
Gia súc	309	47	11	322	18	334	125	60	760	1,986	9,930
Gia cầm	8967		830	2302	100		1555	51	3417	17,222	1,722

Nguồn: Ban Chỉ huy PCLB và Giảm nhẹ thiên tai tỉnh Kon Tum



Một số chỉ tiêu về rừng giai đoạn 2006-2010

Chỉ tiêu	ĐVT	2006	2007	2008	2009	2010
Diện tích rừng	Ha	656.821,0	658.668,0	655.906,0	650.297,0	648.800,0
Độ che phủ rừng	%	67,8	67,8	67,3	66,7	66,6
Diện tích rừng bị cháy	Ha	178,40	249,90	24,03	10,19	171,00
Diện tích rừng bị chặt phá	Ha	94,73	60,25	140,45	114,66	101,81

Nguồn: Sở NN& PTNT tỉnh Kon Tum, năm 2010.



Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum (3)

- Ngành thương mại, dịch vụ
 - Ngành công nghiệp
 - Nguyên liệu đầu vào
 - Chất lượng sản phẩm
 - Cơ sở hạ tầng công nghiệp
- Sự dịch chuyển lao động giữa các ngành

Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum (4)

- Cơ sở hạ tầng
 - Hệ thống giao thông
 - Nguồn nước ([Bảng 3](#))
 - Hạ tầng thủy lợi



Dự báo thay đổi và mức thiếu hụt tổng lượng dòng chảy năm của các lưu vực sông Sê San đến năm 2030 và năm 2100.

Tên lưu vực	Tổng lượng dòng chảy năm (10^6 m^3)			Mức thiếu hụt (10^6 m^3)	
	2010	2030	2100	2030	2100
Đăk Psi	1.651,92	1.529,40	1.321,42	-122,45	-330,43
Đăk Bla	2.804,53	2.596,76	2.243,60	-207,66	-560,82
Pô Kô	2.375,38	2.199,42	1.900,54	-176,10	-475,0
Sa Thây	1.765,82	1.635,12	1.412,63	-130,66	-353,16
Sê San	9.111,53	8.436,62	7.289,41	-675,07	-1.822,27



Ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu tới sinh kế của người dân tỉnh Kon Tum (5)

- Tác động đời sống người dân
 - Sức khỏe
 - Giáo dục
 - Tài sản ([Bảng 4](#))



Stt	Hạng mục thiệt hại	ĐVT	2006	2007	2008	2009	2010
I	Người						
1	Chết	Người	5	3	1	51	1
2	Bị thương	Người				38	
II	Nhà cửa						
1	Nhà bị gió lốc tốc mái, ngập	Cái	247	244	3	2.851	63
2	Nhà bị sập, cuốn trôi, hư hỏng nặng	Cái	59	33	1	722	7
3	Nhà công trình phụ bị sập	Cái				349	3
4	Trụ điện bê tông bị gãy	Trụ	5	33		235	
5	Số phòng học, nhà ở giáo viên bị hư hỏng	Phòng	44	39		343	
6	Trạm y tế bị tốc mái, hư hỏng	Phòng				8	2
7	Kho chứa lúa bị hư hỏng	Cái				16	
8	Số phòng học bị sập	Phòng				56	
9	Thiệt hại về tài sản	Triệu đồng				5.516	
10	Nhà bị tốc mái 1 phần	Cái					54
11	Nhà có nguy cơ sập đổ	Cái					9
12	Trường học bị tốc mái, hư hỏng	C.Trình					9



Các chính sách và chương trình đã thực hiện và một số đề xuất, kiến nghị

- Các chính sách, chương trình nhằm phát triển sinh kế bền vững cho người dân dưới tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu mà chính quyền địa phương đã và đang thực hiện.
- Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2008-2020
- Đề án tổng thể khắc phục hậu quả bão số 9 (năm 2009) để phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010-2015.
- Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh
- Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Một số đề xuất

- **Về chính sách, văn bản pháp lý**

- Có chính sách khuyến khích các hoạt động khoa học công nghệ, thu hút đầu tư, hợp tác giữa các địa phương, hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực cho lĩnh vực phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu.
- Ban hành các chính sách hỗ trợ những vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai.
- Bảo hiểm rủi ro thiên tai trong một số lĩnh vực.
- Có chính sách đầu tư và hỗ trợ việc di dời sắp xếp dân cư vùng thiên tai;
- Chính sách hỗ trợ sản xuất: Về hỗ trợ cây, con giống; Đầu tư khai hoang thêm diện tích sản xuất mới; hỗ trợ khắc phục lại đồng ruộng bị vùi lấp... để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh
- Có chính sách giải quyết đất để sản xuất và đất ở; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; về giáo dục.
- Lồng ghép các chương trình tăng cường sinh kế của người dân vào trong chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh.

- **Nâng cao nhận thức cộng đồng**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm cho người dân, đặc biệt là những cộng đồng dân tộc thiểu số về các ứng phó và giảm thiểu tác động thiên tai và biến đổi khí hậu bằng nhiều hình thức: các chương trình truyền hình, phát thanh, giáo dục trong nhà trường, các đợt phát động tuyên truyền tại địa phương.
- Tổ chức các chương trình tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý, cán bộ chuyên trách. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm về phát triển sản xuất...



Thanks for your listening.